

Số: 339/2024/QĐST-DS

An Phú, ngày 05 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 370/2023/TLST-DS, ngày 19 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả T1 của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải T2 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả T1 giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải T2, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả T1 đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả T1 của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn P H, sinh năm 1965; địa chỉ cư trú: Tổ X, ấp Y, xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang. (chết ngày 25 tháng 4 năm 2024).

Kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Phước H (vợ, con ông H):

1. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1962; nơi cư trú: Ấp Y, xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang

2. Ông Nguyễn Văn T1 (Nguyễn P T1), sinh năm 1979; nơi cư trú: Ấp Z, xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang

3. Ông Nguyễn P T2, sinh năm 1986; nơi cư trú: Ấp Y, xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang

4. Ông Nguyễn P T2, sinh năm 1987; nơi cư trú: Ấp Y, xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị T, ông Nguyễn P T2, ông Nguyễn P T2: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1979; nơi cư trú: Ấp Z, xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang (Theo Giấy ủy quyền ngày 25/7/2024 và Giấy ủy quyền ngày 10/6/2024).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Nguyễn Quốc Khả - Luật sư, Công ty Luật TNHH MTV Lâm Thanh thuộc Đoàn Luật sư tỉnh An Giang; địa chỉ trụ sở: Số 16 Lý Thường Kiệt, phường Mỹ Bình, T2 phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- *Bị đơn:* Ông Võ Văn Đ, sinh năm 1964; địa chỉ cư trú: Tổ X, khóm L, phường Long Phú, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Đặng Thị P, sinh năm 1964; địa chỉ cư trú: Tổ X, khóm L, phường Long Phú, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Đặng Thị P: Ông Võ Văn Đ, sinh năm 1964; địa chỉ cư trú: Tổ X, khóm L, phường Long Phú, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (theo Văn bản ủy quyền ngày 31/01/2024).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Võ Văn Đ và bà Đặng Thị P hỗ trợ chi phí di dời 02 ngôi mộ của cụ Nguyễn Văn Tròn và cụ Nguyễn Thị Hương cho đồng thừa kế của nguyên đơn là 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng. Thời gian thực hiện việc giao tiền là ngày 03/4/2025; thời gian di dời 02 ngôi mộ là ngày 04 hoặc ngày 05 tháng 4 năm 2025 (ngày Thanh Minh).

Kể từ ngày 04/4/2025 và thừa kế của nguyên đơn ông Nguyễn Phước H có đơn yêu cầu thi hành án, mà ông Đ, bà P không thi hành đầy đủ khoản tiền trên thì còn phải chịu lãi, theo mức lãi được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2.2 Đồng thừa kế của ông Nguyễn P H được quản lý, sử dụng phần diện tích đất 117.0m² theo các điểm A, B, 2, 3, 4 của Bản đồ hiện trạng khu đất ngày 04/9/2024 của Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh An Phú (giáp đất ông Phạm Văn Dũng). Ông Võ Văn Đ và bà Đặng Thị P được quản lý, sử dụng phần diện tích đất 120.4m² theo các điểm A, B, 1, 5 của Bản đồ hiện trạng khu đất ngày 04/9/2024 của Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh An Phú (giáp đất bà Phan Thị Kim Chi). Các bên được sử dụng toàn bộ cây, vật kiến trúc trên diện tích đất được giao.

2.3 Đình chỉ yêu cầu tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng đối với phần đất mà cụ Nguyễn Thị Hương đã chuyển nhượng cho ông Võ Văn Đ, bà Đặng Thị P (Hợp đồng ngày 10/6/2005). Ông Đ, bà P được tiếp tục quản lý, sử dụng toàn bộ diện tích đất 894.60m² và cây trên đất (thửa 35, tờ bản đồ 06) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00130 cL, do Ủy ban nhân dân huyện An Phú cấp ngày 05/8/2005 mang tên Võ Văn Đ và Đặng Thị P.

2.4 Về án phí và chi phí tố tụng khác:

- Về án phí: Đồng thừa kế của ông Nguyễn Phước H phải chịu 404.625 (bốn trăm lẻ bốn nghìn sáu trăm hai mươi lăm) đồng án phí Dân sự sơ thẩm; ông Võ Văn Đ và bà Đặng Thị P phải chịu 404.625 (bốn trăm lẻ bốn nghìn sáu trăm hai mươi lăm) đồng án phí Dân sự sơ thẩm. Tiền án phí của đồng thừa kế ông Nguyễn Phước

H phải chịu được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà ông H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự theo Biên lai thu số 0009175 ngày 19/12/2023. Đồng thừa kế của ông H còn phải nộp thêm 104.625 (một trăm lẻ bốn nghìn sáu trăm hai mươi lăm) đồng.

- Về chi phí tố tụng: Đồng thừa kế của ông Nguyễn Phước H tự nguyện chịu toàn bộ chi phí đo đạc, xem xét thẩm định, định giá 2.588.680 (hai triệu năm trăm tám mươi tám nghìn tám trăm sáu mươi tám) đồng. (Đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T1 thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Kèm theo Quyết định này có Bản vẽ hiện trạng khu đất ngày 04/9/2024 của Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh An Phú, tỉnh An Giang)./.

Nơi nhận:

- Các đương sự (3);
- Người bảo vệ (1);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- VKSND huyện An Phú (1);
- CC THADS huyện An Phú (1);
- Lưu VP (1);
- Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Sáu